

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/DS-ST

Ngày 22/9/2022

V/v: “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản và tính mạng bị xâm phạm*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH BẾN TRE**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thúy Hằng
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  1. Ông: Nguyễn Văn Diệp
  2. Ông: Nguyễn Thanh Hải
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đoàn Ngọc Sơn.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà Trần Hiền Diệu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản và tính mạng bị xâm phạm*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-DS ngày 24/8/2022 giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:*

- **Trần Thị B**, sinh năm 1949.
  - **Đặng Ngọc A**, sinh năm 1969.
  - **Đặng Hồng N**, sinh năm 1975.
  - **Đặng Hồng N**, sinh năm 1978.
  - **Đặng Trường A**, sinh năm 1988.
  - **Đặng Hồng N1**, sinh năm 1982.
- Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.
- **Đặng Hồng D**, sinh năm 1980.
- Địa chỉ: phường M, thành phố N, tỉnh Tiền Giang.
- **Đặng Hồng D1**, sinh năm 1985.
- Địa chỉ: Ấp L, xã I, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
- **Đặng Ngọc T**, sinh năm 1968.
- Địa chỉ: ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Anh Đặng Hồng N1 là người đại diện theo ủy quyền của bà B, anh A, anh N, anh N, anh A, anh N1, chị D, chị D1, chị T. Có mặt.

+ *Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B

Địa chỉ: phường T, thành phố V, tỉnh Cà Mau.  
Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Chí C**, sinh năm: 1971. Có đơn xin vắng mặt.

Chức vụ: Giám đốc.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Trần Nhật A**, sinh năm 1993. Có mặt  
Địa chỉ: Ấp Q, xã R, huyện C, tỉnh Bến Tre.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\* Theo đơn khởi kiện ngày 14/02/2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 19/7/2022 của các nguyên đơn gồm Trần Thị B, Đặng Ngọc A, Đặng Hồng N, Đặng Hồng N, Đặng Trường A, Đặng Hồng N1, Đặng Hồng D, Đặng Hồng D1, Đặng Ngọc T. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là anh Đặng Hồng N1 đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn trình bày:*

Ông Đặng Văn H (sinh năm: 1946, chết ngày 25/11/2020 do tai nạn giao thông). Hàng thừa kế thứ nhất của ông Hà có 09 người gồm: Vợ là bà Trần Thị B và các con là: Đặng Ngọc T, Đặng Ngọc A, Đặng Hồng N, Đặng Hồng N, Đặng Hồng D, Đặng Hồng D1, Đặng Trường A, Đặng Hồng N1.

Sự việc như sau: Khoảng 09 giờ 45 phút, sáng ngày 07/11/2020, ông Hà điều khiển xe Honda biển số kiểm soát 71H4 – 6807 (xe Honda của anh Đặng Trường A đứng tên giấy chứng nhận sở hữu) trên đoạn đường Quốc lộ 57B khu vực ấp A Thạnh, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre, phía sau chở bà Trần Thị B lưu thông từ hướng xã M về ngã tư B thì bất ngờ bị xe Ô tô biển số 69A 051.79 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B (ông Nguyễn Chí C làm giám đốc), do Trần Nhật A điều khiển chạy theo hướng ngã tư B về xã M va chạm với xe Honda do ông Đặng Văn H điều khiển. Hậu quả:

1. Ông Đặng Văn H bị gãy xương đùi của chân phải và chân trái (gãy liên mấu chuyển đùi trái; gãy 1/3 dưới đùi phải); vết thương hở ngón I bàn chân phải, được đưa đi cấp cứu ban đầu tại Bệnh viện huyện C, Bệnh viện Quân y 120 rồi chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, đến ngày 25/11/2020 thì tử vong.

2. Bà Trần Thị B bị chấn thương ngực, phần mềm gối phải (P) được đưa đến Bệnh viện Quân Y 120 cấp cứu điều trị ngoại trú từ ngày 07/11/2020 đến ngày 22/12/2020.

3. Xe honda biển số 71H4 – 6807 của anh Đặng Trường A bị hư hỏng nặng.

Ngày 13/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” xảy ra ngày 07/11/2020 do hành vi không cấu thành tội phạm. Các nguyên đơn không có khiếu nại gì. Từ khi vụ tai nạn xảy ra cho đến nay, phía tài xế gây tai nạn và Công ty TNHH Xây dựng B, chưa bồi thường, hỗ trợ chi phí gì cho phía nạn nhân.

Nay, các nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B (đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Chí C) và tài xế Trần Nhật A có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại tổng cộng chung là 87.741.722 đồng cho:

1. Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Đặng Văn H số tiền là 60.783.140 đồng. Bao gồm: Chi phí điều trị, xét nghiệm, phẫu thuật, vật tư y tế: 8.633.140 đồng; Khoản tiền bù đắp về tổn thất tinh thần 52.150.000 đồng (1.490.000 đồng/tháng x 35 tháng).

2. Thu nhập bị mất của anh Đặng Hồng N (người chăm sóc ông Hà) trong

thời gian điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy (từ ngày 07/11/2020 đến ngày 25/11/2020) là 19 ngày bằng 3.477.000 đồng (19 ngày x 183.000 đồng/ngày).

3. Chi phí cho bà Trần Thị B là 16.481.582 đồng. Bao gồm: Chi phí khám điều trị, xét nghiệm, thuốc: 1.581.582 đồng; Khoản tiền bù đắp về tổn thất tinh thần: 14.900.000 đồng (1.490.000 đồng/tháng x 10 tháng).

4. Chi phí sửa chữa xe Honda biển số 71H4 – 6807 cho anh Đặng Trường A là 7.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Đặng Hồng N1 đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Xây dựng B trong vụ gây ra tai nạn giao thông xảy ra ngày 07/11/2020. Các nguyên đơn đồng ý thỏa thuận với anh Trần Nhật A về mức bồi thường thiệt hại tổng cộng chung là 42.000.000 đồng và chỉ yêu cầu anh A là tài xế gây ra tai nạn có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho gia đình nguyên đơn.

*\* Ông Nguyễn Chí C là đại diện theo pháp luật Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Xây dựng B vắng mặt tại tòa nhưng có lời trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 31/5/2022 và ngày 23/8/2022 như sau:*

Ông với anh Trần Nhật A là bạn bè quen biết nên vào ngày 07/11/2020, ông có cho anh A mượn chiếc Ôtô biển số 69A 051.79 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B để đi rước người bạn của anh A. Trên đường đi anh A đã gây tai nạn giao thông đối với ông Đặng Văn H và bà Trần Thị B.

Ông là người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các nguyên đơn. Lý do: Các nguyên đơn yêu cầu bồi thường không phù hợp với quy định pháp luật. Khi ông cho anh An mượn xe, anh A có giấy phép và đủ điều kiện tham gia giao thông theo quy định của pháp luật. Sau tai nạn xảy ra ông có đưa cho anh A số tiền 10.000.000 đồng để hỗ trợ cho bị hại nhưng anh A không đưa cho gia đình bị hại. Ông không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các nguyên đơn vì người bị hại chết là do bị nhồi máu cơ tim, không liên quan đến tai nạn giao thông xảy ra ngày 07/11/2020. Tài liệu chứng cứ liên quan trong vụ án do Cơ quan điều tra huyện C yêu cầu Tòa án thu thập để làm rõ. Do bận công việc nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án trên vắng mặt ông trong các giai đoạn tố tụng.

*\* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ là anh Trần Nhật A trình bày:*

Vào ngày 07/11/2020 anh Nguyễn Chí C giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B có cho anh mượn xe Ôtô biển số 69A 051.79 để đi rước những người bạn từ Thành phố Hồ Chí Minh về nhà của em anh C ở xã B dự tiệc. Trên đường đi từ vòng xoay B về xã M anh vô ý gây tai nạn giao của đối với ông Hà và bà B. Vụ việc đã được Cơ quan Công an huyện C xác minh làm rõ và không khởi tố vụ án hình sự do ông Hà có bệnh lý nhồi máu cơ tim, chấn thương do tai nạn do thương tích là 50%. Sau đó anh đã bị xử lý vi phạm hành chính và đã nộp phạt xong.

Tuy nhiên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại không phải lỗi của một mình anh, vì em của anh C nhờ anh đi rước người bạn chung, anh không tự ý lấy xe chạy ra đường gây tai nạn. Anh cũng đồng ý bồi thường và khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại nhưng chi phí nguyên đơn yêu cầu là quá cao, anh yêu cầu giảm bớt chi phí để anh có điều kiện thực hiện. Các nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đối với phía bị đơn là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Xây dựng B,

anh cũng đồng ý. Anh đồng ý bồi thường cho gia đình nguyên đơn một phần thiệt hại, tổng cộng chung số tiền là 42.000.000 đồng nhưng xin trả dần vì hoàn cảnh khó khăn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm:***

Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 584, 589, 590, 591, 601 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 217, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản và tính mạng bị xâm hại đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B (đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Chí C).

- Ghi nhận sự thỏa thuận của các nguyên đơn và anh Trần Nhật A mức bồi thường thiệt hại tổng cộng chung là 42.000.000 đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các đương sự phát biểu tranh luận. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B là ông Nguyễn Chí C có đơn xin giải quyết vắng mặt là phù hợp theo khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên chấp nhận.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Bà Trần Thị B và người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông Đặng Văn H gồm: Trần Thị B, Đặng Ngọc A, Đặng Hồng N, Đặng Hồng N, Đặng Trường A, Đặng Hồng N1, Đặng Hồng D, Đặng Hồng D1, Đặng Ngọc T khởi kiện yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B (đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Chí C) anh Trần Nhật A có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra. Qua yêu cầu của các nguyên đơn cho thấy, đây là vụ kiện: “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản và tính mạng bị xâm phạm*” theo quy định tại Điều 589, 590, 591, 601 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 07/11/2020 trên đoạn đường Quốc lộ 57B khu vực ấp E, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe Ô tô biển số 69A 051.79 của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Xây dựng B (ông Nguyễn Chí C làm giám đốc) do anh Trần Nhật A điều khiển chạy theo hướng ngã tư B về xã M và chạm với xe Honda biển số kiểm soát 71H4 – 6807 (xe Honda của anh Đặng Trường A đứng tên giấy chứng nhận sở hữu) do ông Hà điều khiển phía sau chở bà Trần Thị B lưu thông từ hướng xã M về ngã tư B. Hậu quả:

- Ông Đặng Văn H bị gãy xương đùi của chân phải và chân trái (gãy liên mấu chuyển đùi trái; gãy 1/3 dưới đùi phải); vết thương hở ngón I bàn chân phải, được đưa đi cấp cứu ban đầu tại Bệnh viện huyện C, Bệnh viện Quân y 120 rồi chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, đến ngày 25/11/2020 thì tử vong. Nguyên nhân chết do ông Hà bệnh lý nhồi máu cơ tim cấp, không phải do chấn thương. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 50%.

- Bà Trần Thị B bị chấn thương ngực, phần mềm gối phải (P) được đưa đến Bệnh viện Quân Y 120 cấp cứu điều trị ngoại trú từ ngày 07/11/2020 đến ngày 22/12/2020.

- Xe honda biển số 71H4 – 6807 của anh Đặng Trường A bị hư hỏng nặng.

Ngày 13/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” xảy ra ngày 07/11/2020 do hành vi không cấu thành tội phạm. Sau tai nạn do các đương sự không thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại nên xảy ra tranh chấp.

[4] Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Đặng Hồng N1 đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B (đại diện theo pháp luật là Nguyễn Chí C). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Nhật A không có ý kiến gì. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Nguyên đơn là anh Đặng Hồng N1 đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Nhật A đã thỏa thuận với với nhau về mức bồi thường một phần chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền tổn thất tinh thần, tiền sửa xe, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh cho các nguyên đơn số tiền tổng cộng chung là 42.000.000 đồng. Xét thấy, thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái điều cấm của luật và đạo đức xã hội. Nhưng Hội đồng xét xử không thể ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được. Do, trong vụ án có bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B (đại diện theo pháp luật là Nguyễn Chí C) vắng mặt nên Hội đồng xét xử không hỏi được ý của ông C. Tuy nhiên, việc thỏa thuận của các đương sự không ảnh hưởng gì đến quyền và lợi ích hợp pháp Công ty và các nguyên đơn đã rút yêu cầu khởi kiện đối với Công ty. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự và quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự bằng một bản án để dành quyền kháng cáo cho bị đơn là phù hợp.

[6] Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Nhật A có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản và tính mạng cho bà B, anh Trường A, anh N và người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Hà số tổng cộng chung là 42.000.000 đồng (bốn mươi hai triệu đồng). Thời điểm trả như sau:

- Vào ngày 30/10/2022 trả 20.000.000 đồng.
- Vào ngày 30/11/2022 trả 4.000.000 đồng.
- Vào ngày 30/12/2022 trả 4.000.000 đồng.
- Vào ngày 30/01/2023 trả 4.000.000 đồng.
- Vào ngày 28/02/2023 trả 5.000.000 đồng.
- Vào ngày 30/3/2023 trả 5.000.000 đồng.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà B, anh A, anh N, anh N, anh A, anh N1, chị D, chị D1, chị T được miễn án phí.

- Anh Trần Nhật A tự nguyện chịu án phí là 42.000.000 đồng x 5% = 2.100.000 đồng.

- Anh Đặng Trường A được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[8] Đối với số tiền 10.000.000 đồng ông C cho rằng đã đưa cho anh A tài xế gây tai nạn để khắc phục thiệt hại cho gia đình bị hại, anh A không thừa nhận. Ông

C không có yêu cầu giải quyết, anh A và phía nguyên đơn cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 584, 589, 590, 591, 601 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 217, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản và tính mạng bị xâm phạm đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng B (đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Chí C). Do nguyên đơn là anh Đặng Hồng N1, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các nguyên đơn gồm: Bà Trần Thị B, anh Đặng Ngọc A, anh Đặng Hồng N, anh Đặng Hồng N, anh Đặng Trường A, anh Đặng Hồng N1, chị Đặng Hồng D, chị Đặng Hồng D1, chị Đặng Ngọc T với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Nhật A.

3. Anh Trần Nhật A có nghĩa vụ bồi thường cho bà Trần Thị B, anh Đặng Hồng N, anh Đặng Trường A và người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Đặng Văn H gồm: Trần Thị B, Đặng Ngọc A, Đặng Hồng N, Đặng Hồng N, Đặng Trường A, Đặng Hồng N1, Đặng Hồng D, Đặng Hồng D1, Đặng Ngọc T chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền tổn thất tinh thần của ông Hà, bà B; Tiền sửa xe của anh Trường A; tiền mất thu nhập của anh N tổng cộng chung là 42.000.000 đồng (*bốn mươi hai triệu đồng*).

Thời điểm trả như sau:

- Vào ngày 30/10/2022 trả 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*).
- Vào ngày 30/11/2022 trả 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*).
- Vào ngày 30/12/2022 trả 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*).
- Vào ngày 30/01/2023 trả 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*).
- Vào ngày 28/02/2023 trả 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*).
- Vào ngày 30/3/2023 trả 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà B, anh A, anh N, anh N, anh A, anh N1, chị D, chị D1, chị T và khi đến thời điểm trả theo thỏa thuận nếu anh A chưa trả số tiền trên thì hàng tháng anh A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Trần Nhật A tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.100.000 đồng (*hai triệu một trăm nghìn đồng*).

- Bà Trần Thị B, anh Đặng Ngọc A, anh Đặng Hồng Nguyên, anh Đặng Hồng N, anh Đặng Hồng N1, Đặng Trường A, chị Đặng Hồng D, chị Đặng Hồng D1, chị Đặng Ngọc T được miễn án phí.

- Anh Đặng Trường A được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001430 ngày 23/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các đương sự có mặt tại tòa có quyền kháng cáo, đối với các đương sự vắng mặt tại tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- *TAND T. Bến Tre;*
- *VKS H. Châu Thành;*
- *THADS H. Châu Thành;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thúy Hằng**